

Số: 20 /TM-BV

Hải Phòng, ngày 13 tháng 03 năm 2026

THƯ MỜI BÁO GIÁ

Chi phí thẩm định giá gói thầu mua sắm thiết bị hạ tầng Công nghệ thông tin phục vụ triển khai Hồ sơ Bệnh án điện tử tại Bệnh viện Sức khỏe Tâm thần Hải Dương

Kính gửi: Các Công ty/đơn vị cung cấp dịch vụ tư vấn Thẩm định giá

Căn cứ Luật Giá số 16/2023/QH15 ngày 19/06/2023 của Quốc hội của Quốc hội khóa XIII và các văn bản pháp luật khác liên quan;

Căn cứ Nghị định số 78/2024/NĐ-CP ngày 01/07/2024 Quy định chi tiết một số điều của Luật giá về Thẩm định giá;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 06 năm 2023 được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 57/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024, Luật số 90/2025/QH15 ngày 25 tháng 06 năm 2025;

Căn cứ Luật số 57/2024/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu được Quốc hội thông qua ngày 29/11/2024;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/08/2025 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 3788/QĐ-SYT ngày 29/12/2025 của Sở Y tế Thành phố Hải Phòng về việc phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí mua sắm hạ tầng công nghệ thông tin triển khai hồ sơ bệnh án điện tử tại các cơ sở y tế công lập trực thuộc Sở Y tế Thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng Khoa học Bệnh viện ngày 13/03/2026 về việc phê duyệt lựa chọn danh mục thiết bị hạ tầng CNTT với chi tiết cấu hình, thông số kỹ thuật, model, xuất xứ phục vụ công tác đấu thầu mua sắm triển khai Hồ sơ Bệnh án điện tử tại Bệnh viện.

Để có căn cứ xác định về giá gói thầu phục vụ cho việc mua sắm thiết bị hạ tầng CNTT triển khai hồ sơ bệnh án điện tử của Bệnh viện, đề nghị quý công ty/đơn vị có nhu cầu, năng lực, chuyên môn hợp pháp trong lĩnh vực thẩm định giá tài sản tham dự chào phí thẩm định giá cho gói thầu “Mua sắm thiết bị hạ tầng Công nghệ thông tin triển khai Hồ sơ Bệnh án điện tử” với danh mục thiết bị kèm

cấu hình, thông số kỹ thuật, model, xuất xứ đã được Hội đồng khoa học Bệnh viện phê duyệt.

I. Thông tin của đơn vị mời báo giá

1. Đơn vị mời báo giá: Bệnh viện Sức khỏe Tâm thần Hải Dương.

Đ/c: Tổ dân phố Nghiên Phần, Phường Thạch Khôi, Thành phố Hải Phòng.

Đại diện: Ông Nguyễn Việt Hòa. Chức vụ: Giám đốc.

Tài khoản số: 3716.2.1010723. Mở tại: Kho bạc Nhà nước khu vực III - Phòng giao dịch số 7.

2. Tên tài sản cần thẩm định giá: Thiết bị hạ tầng Công nghệ thông tin triển khai Hồ sơ Bệnh án điện tử với cấu hình, thông số kỹ thuật, model, xuất xứ đã được Hội đồng khoa học Bệnh viện phê duyệt, cụ thể như sau:

TT	DANH MỤC	ĐVT	CẤU HÌNH, THÔNG SỐ KỸ THUẬT	MÃ HIỆU, XUẤT XỨ
1	Bóng chữa cháy	Cái	BÌNH CẦU CHỨA CHÁY TỰ ĐỘNG CTD6 (BỘT ABC 6KG) 1) Thông tin chung Model: CTD6 Loại thiết bị Bình cầu chỉ Loại thiết bị: Bình cầu chữa cháy tự động kích hoạt Tác nhân chữa cháy: Bột ABC 2) Khả năng chữa cháy Phù hợp đám cháy: Loại A, B, C Diện tích bảo vệ danh nghĩa: 1.2 m × 1.2 m Chiều cao lắp đặt tối đa: 3 m 3) Tác nhân & khí đẩy Lượng nạp chất chữa cháy: 6 kg ± 5% Khí đẩy: N2 Thời gian phun: ~7 giây 4) Điều kiện vận hành Nhiệt độ kích hoạt: 68°C Nhiệt độ làm việc: -10°C đến 60°C Áp suất thử: 25 bar Áp suất làm việc: 12–15 bar 5) Kết cấu – vật liệu Vật liệu thân bình: Thép cacbon thấp Sơn phủ: Sơn tĩnh điện	CTD6/ Vinafoam/ Việt Nam

			Bộ phận cảm biến: Đáp ứng TCVN 6305-1:2007 Độ bền ăn mòn: Đáp ứng TCVN7026:2013 6) Kích thước – khối lượng: Tổng chiều cao: 305 mm. Đường kính ngoài: 270 mm. Tổng khối lượng: ~8.3 kg	
2	Tủ máy chủ	Cái	EKOC42100PD/EKORACK Tủ 19" 42U - EKOC42100PD, 1.000mmD x 600mmW x 2.035mmH. Cửa lưới trước đơn & cửa sau 2 cánh. 2 quạt	EKOC42100PD/ EKORACK/ Việt Nam
3	Thiết bị chuyển mạch L2	Cái	Thiết bị chuyển mạch lớp 2: Có POE - Cổng giao tiếp cố định: 24 x10/100/1000BASE-T ports. supporting PoE/PoE+; 4 x 1GE/2.5GE SFP ports - Tốc độ chuyển gói ≥ 61 Mpps - Bảng địa chỉ MAC: > 16.000 - Số lượng VLAN: ≥ 4094 - Jumbo Frame (MTU): 9.216 - Dung lượng chuyển mạch ≥ 82 Gbps - Flash Memory ≥ 64 MB - SDRAM ≥ 512MB - Data packet buffer ≥ 512 KB - Số lượng cổng Poe/PoE+: 24 - Tiêu chuẩn PoE: IEEE802.3at; IEEE802.3af - Hỗ trợ PoF: Công suất PoF tối thiểu 370w - Số lượng VLANs tối đa ≥ 4094 - Hỗ trợ Link aggregation: LACP (IEEE 802.3ad) - Hỗ trợ Spanning tree: STP. RSTP. MSTP - Tính năng ACL và QoS: - Hỗ trợ Standard ACL. Extend ACL và ACL Redirection - Hỗ trợ quản lý nghẽn: RR. SP. WRR. DRR. WFQ. SP+WRR. SP+DRR và SP+WFQ - Hỗ trợ 8 hàng đợi ưu tiên trên 1 giao diện. - Tính năng Bảo mật: • Hỗ trợ RADIUS và TACACS+ • Hỗ trợ Port-based and MAC-based 802.1x authentication • Hỗ trợ Web authentication. HTTPS. SSHv1. SSHv2. - IGMP V1.V2 snooping. IP Source Guard • Hỗ trợ Chính sách bảo vệ CPU (CPP) và Chính sách bảo vệ nền tảng mạng (NFPP). - Dịch vụ IP: • Hỗ trợ DHCP snooping	RG-S5000-24GT4MS-P- E /Ruijie/ China

			•DHCP Server. DHCP Client. DHCP Relay - Độ tin cậy: Hỗ trợ giao thức LLDP - Tính năng Quản lý: • Hỗ trợ: CLI (telnet/console). syslog/debug. Web. - MACC public cloud • Hỗ trợ CWMP (TR-069) - Hỗ trợ 802.3az EEE (Energy Efficient Ethernet) Khả năng chống sét: aning chongse + Power port: 6 kV/2 kV + Telecom port: 10 kV	
4	Dây cáp mạng CAT6 UTP	Cuộn	Dây cáp mạng Cat6 AMP UTP, Chiều dài: 305m Loại dây: AMP Category 6 UTP Cable, 4-Pair, 23AWG	1427254-6/ COMMSCOPE/ China
5	Máng ghen 60 mm x 40 mm	Cái	Máng nhựa luồn dây điện có nắp 60x40mm - GA60/02 / SINO-Việt Nam	GA60/02/ SINO/ Việt Nam
6	Máng ghen 16mm x 14mm	Cái	Máng nhựa luồn dây điện có nắp 16x14mm - GA16/SINO-Việt Nam	GA16/SINO/ Việt Nam
7	Ổ cắm mạng LAN (ổ nổi + mặt đế)	Bộ	Ổ cắm Lan 1 cổng RJ45 CAT6/ SINO/Việt Nam gồm: - Mặt 1 lỗ: S181/X - Đế nổi:CK157RH - Nhân mạng RJ45 CAT6:S30RJ886	CAT6/ SINO/Việt Nam
8	Hạt mạng Rj45	Túi	Đầu mạng RJ45 APTEK UTP Cat6	601- 01001/APTEK/ China
9	Tủ mạng 6U	Cái	Tủ mạng 6U D600/ TMC	TM660WBN- B/TMC/ Việt Nam
10	Ổ cắm điện	Cái	Ổ Cắm 6 Lỗ 3N Số ổ cắm: 6 ổ đa năng 3 chấu Màu sắc: Vỏ ổ cắm màu đen, ổ cắm màu xanh, đỏ, vàng, nâu.... Công suất tối đa: 2200W Chiều dài: 3m	6D32N/LiOA/ Việt Nam
11	Tủ mạng 42U	Cái	EKOC42100PD/EKORACK Tủ 19" 42U - EKOC42100PD, 1.000mmD x600mmW x2.035mmH. Cửa lưới trước đơn & cửa sau 2 cánh. 2	EKOC42100PD/ EKORACK/ Việt Nam

			quạt	
12	Hộp OTB 24FO	Cái	Vỏ hộp ODF Outdoor bằng nhựa 24FO OTB-0216E (Bao gồm phụ kiện treo tường/treo cột ngoài trời)	2201-24060/DINTEK/Trung Quốc/Đài Loan
13	Cáp quang 24FO	m	Cáp quang luôn ống 24 sợi Kiểu sợi quang: Single-mode. Số lượng lõi quang: 24 core	2201-24059/DINTEK/China/ Taiwan
14	Cáp 8fo	m	Cáp quang luôn ống 8 sợi Kiểu sợi quang: Single-mode. Số lượng lõi quang: 8 core	11386150/SAICOM/ Việt Nam
15	Hộp ODF gắn rack cố định 24FO	Cái	Hộp ODF gắn rack cố định 24FO SC/UPC (Bao gồm 24 Adapter SC/UPC, 24 ống co nhiệt, khay nối quang, 24 dây nối quang đơn một SC/UPC dài 1.5m, phi 0.9mm)	2201-24060/DINTEK/China/ Taiwan
16	SFP 1G	Cái	Tốc độ truyền dữ liệu: 1G. Chuẩn sợi quang: SingleMode. Cổng kết nối quang: LC Duplex Bước sóng thu phát Tx/Rx: 1310nm Khoảng cách truyền dữ liệu: 10km	WT-9110G/WinTop/ China
17	Hộp ODF gắn rack cố định 12 FO	Cái	Hộp ODF gắn rack cố định 12FO SC/UPC (Bao gồm 12 Adapter SC/UPC, 12 ống co nhiệt, khay nối quang, 12 dây nối quang đơn một SC/UPC dài 1.5m, phi 0.9mm)	2202-12024/DINTEK/ China/ Taiwan
18	Dây nhảy quang	Sợi	Dây nhảy quang đơn một, Dài 5M Đường kính vỏ ngoài 3.0mm, Duplex Đầu kết nối SC/UPC và LC/UPC Kiểu sợi quang Single-Mode 9/125µm	Dây nhảy quang đơn một SC/UPC-LC/UPC dài 5M, phi 3.0mm, Duplex/Quang Lâm/ Việt Nam
19	SFP 1G (Module quang SFP 1.25G)	Cái	Tốc độ truyền dữ liệu: 1G. Chuẩn sợi quang: SingleMode. Cổng kết nối quang: LC Duplex Bước sóng thu phát Tx/Rx: 1310nm Khoảng cách truyền dữ liệu: 10km	WT-9110G/WinTop/China
20	Dây cáp mạng CAT6 UTP	Cuộn	Dây cáp mạng Cat6 AMP UTP, Chiều dài: 305m Loại dây: AMP Category 6 UTP Cable. 4-Pair. 23AWG	1427254-6/COMMScope/ China
21	WIFI	Cái	Bộ phát Wi-Fi 6: - Chuẩn Wi-Fi: IEEE 802.11ax (Wi-Fi 6). tương thích	RG-SAP825-SP/Ruijie/ China

		ngược 802.11a/b/g/n/ac - Cấu hình radio và MIMO: 1 radio 2.4 GHz. 2 spatial streams. 2x2:2 MU-MIMO - 1 radio 5 GHz. 2 spatial streams. 2x2:2 MU-MIMO - Tộc độ kết hợp tối đa (2.4 GHz + 5 GHz): Không nhỏ hơn 2.976 Mbps - Ăng-ten: Ăng-ten thông minh gắn sẵn trong máy (built-in omnidirectional smart antennas). Độ lợi tối thiểu 5 dBi ở băng tần 2.4 GHz và 5.7 dBi ở băng tần 5 GHz. - Công nghệ điều chế 802.11ax: Hỗ trợ đầy đủ 1024-QAM - Công nghệ truy cập nhiều người dùng: Hỗ trợ OFDMA (theo chuẩn 802.11ax) - Hỗ trợ Bluetooth: Tích hợp Bluetooth 5.1 hoặc cao hơn - Cổng Ethernet downlink: ≥ 1 cổng 10/100/1000Base-T RJ45. Hỗ trợ PoE chuẩn IEEE 802.3af - Cổng uplink: 1 cổng combo 2.5GBase-T RJ45 / SFP (có thể dùng module SFP 1 Gbps). Cổng này chia sẻ logic với cổng 1 Gbps downlink - Cổng console: 1 cổng RJ45 console (serial) - Số người dùng đồng thời tối đa trên mỗi AP: ≥ 256 - Số thiết bị khuyến nghị hoạt động đồng thời trên mỗi AP: ≥ 128 - Số BSSID tối đa hỗ trợ: ≥ 32 - Quản lý và bảo mật người dùng: *Hỗ trợ ẩn SID - MỖI SSID cấu hình độc lập chế độ xác thực. - mã hóa. gắn VLAN - Hỗ trợ công nghệ nhận dạng thiết bị thông minh từ xa (RIPT) - Cân bằng tải thông minh dựa trên số người dùng hoặc lưu lượng -Giới hạn kết nối và băng thông: Giới hạn số STA theo SSID. Giới hạn số STA theo radio. Giới hạn băng thông theo STA/SSID/AP STA/SSID/AP - Roaming: Hỗ trợ roaming Layer 2 và Layer 3 không gián đoạn - Bảo mật nâng cao: Hỗ trợ CPP (CPU Protect Policy) và NFPP (Network Foundation Protection Policy) -Chuyển đổi chế độ hoạt động linh hoạt: • Khi ở chế độ Fit AP có thể chuyển sang chế độ Fat	
--	--	---	--

			qua Wireless Controller • Khi ở chế độ Fat có thể chuyển sang Fit qua console hoặc Telnet • Hỗ trợ quản lý tập trung qua Cloud của chính hãng - Giao thức quản lý: Hỗ trợ SNMP v1/v2c/v3 Đáp ứng Quy định An toàn: + IEC 62368-1 + EN 62368-1 Đáp ứng Quy định EMC + EN 55032 +EN 55035 + EN IEC 61000-3-2 + EN 61000-3-3 + EN 301 489-1 + EN 301 489-3 + EN 301 489-17 Xuất xứ: Hàng chính hãng, có giấy ủy quyền phân phối hoặc giấy chứng nhận đối tác của hãng tại Việt Nam còn hiệu lực tại thời điểm đóng thầu	
22	Thiết bị chuyển mạch L2	Cái	Thiết bị chuyển mạch lớp 2: Có POE - Cổng giao tiếp cố định: 24 x10/100/1000BASE-T ports. supporting PoE/PoE+; 4 x 1GE/2.5GE SFP ports - Tốc độ chuyển gói ≥ 61 Mpps - Bảng địa chỉ MAC: > 16.000 - Số lượng VLAN: ≥ 4094 -Jumbo Frame (MTU): 9.216 -Dung lượng chuyển mạch ≥ 82 Gbps - Flash Memory ≥ 64 MB - SDRAM ≥ 512MB - Data packet buffer ≥ 512 KB - Số lượng cổng Poe/PoE+: 24 - Tiêu chuẩn PoE: IEEE802.3at; IEEE802.3af - Hỗ trợ PoF: Công suất PoF tối thiểu 370w - Số lượng VLANs tối đa ≥ 4094 - Hỗ trợ Link aggregation: LACP (IEEE 802.3ad) - Hỗ trợ Spanning tree: STP. RSTP. MSTP - Tính năng ACL và QoS: - Hỗ trợ Standard ACL. Extend ACL và ACL Redirection - Hỗ trợ quản lý nghẽn: RR. SP. WRR. DRR. WFQ. SP+WRR. SP+DRR và SP+WFQ	RG-S5000-24GT4MS-PE /Ruijie/ China

			- Hỗ trợ 8 hàng đợi ưu tiên trên 1 giao diện. - Tính năng Bảo mật: • Hỗ trợ RADIUS và TACACS+ • Hỗ trợ Port-based and MAC-based 802.1x authentication • Hỗ trợ Web authentication. HTTPS. SSHv1. SSHv2. - IGMP V1.V2 snooping. IP Source Guard • Hỗ trợ Chính sách bảo vệ CPU (CPP) và Chính sách bảo vệ nền tảng mạng (NFPP). - Dịch vụ IP: • Hỗ trợ DHCP snooping • DHCP Server. DHCP Client. DHCP Relay - Độ tin cậy: Hỗ trợ giao thức LLDP - Tính năng Quản lý: • Hỗ trợ: CLI (telnet/console). syslog/debug. Web. - MACC public cloud • Hỗ trợ CWMP (TR-069) - Hỗ trợ 802.3az EEE (Energy Efficient Ethernet) Khả năng chống sét: aning chongse + Power port: 6 kV/2 kV + Telecom port: 10 kV	
23	Hạt mạng Rj45	Túi	Đầu mạng RJ45 APTEK UTP Cat6	601-01001/APTEK/China
24	Nhân công lắp đặt, vật tư phụ	Gói		
25	Màn hình hiển thị (số xếp hàng)	Bộ	+ Màn hình Kích thước: 32 inch - Độ phân giải: tối thiểu Full HD 1920 x 1080 - Tần số quét: 60Hz - Thời gian phản hồi: 4ms - Độ sáng: 300 nits - Tỷ lệ tương phản: 3000:1 - Tích hợp loa: 10W + Cáp chuyển đổi VGA sang HDMI + Cáp chuyển đổi VGA to HDMI + VGA + Dây IIDMI (Chiều dài cáp 15M) + Giá treo màn hình LCD + Dây điện	LS32FM701UEXX V /SAMSUNG/ Việt Nam
26	Máy Scan	Cái	Công nghệ: Dual CIS • Tốc độ scan: ≥ 40 ppm/80 ipm (300 dpi)	ADS-3100/ Brother/ Việt Nam

			•Khay nạp giấy tự động: ≥ 80 tờ •Giao Diện kết nối: Hi-Speed USB 3.0, USB Host (lên đến 128 GB), 10Base-T/100Base-TX Ethernet •Bộ nhớ: ≥ 512MB •Độ phân giải quang học: $\geq 600 \times 600$ dpi •Độ phân giải nội suy: $\geq 1200 \times 1200$ dpi Chức năng scan: Scan to PC, Scan to USB Host, Network (SMB), FTP/SFTP, Tự động chỉnh trang nghiêng, nhận biết hiệu chỉnh kích thước trang, tự động xoay hình ảnh, tự động bỏ trang trắng, loại bỏ màu sắc mong muốn, tự động xóa đường thẳng dọc, tự động xóa vết lốm đốm, tự động xóa vết đục lỗ, Carrier Sheet Mode - hỗ trợ scan giấy A3, chế độ scan thẻ nhựa, phát hiện kẹt giấy bằng sóng âm, công tắc bật tắt chế độ scan giấy mỏng, dày, scan 1 trang thành 2 trang, scan 2 trang thành 1 trang, Tách bộ bằng Barcode, Scan giấy dài lên đến 5000 mm •Hỗ trợ scan qua thiết bị di động Android/iOS • Hỗ trợ giao thức Airprint scan •Hỗ trợ tạo sẵn lên đến 25 profile và có thể gán vào 3 phím cứng trên bảng điều khiển •Định dạng hỗ trợ: PDF (single, multi, PDF/A-1b, secured, signed), JPEG, TIFF (single, multi) •Phần mềm đi kèm: Kofax PaperPort, Kofax Power PDF Standard v3 •Hỗ trợ khóa Kensington Lock *Hỗ trợ tính năng lọc địa chỉ IP người dùng truy cập đến máy scan •Công suất scan hàng ngày: $\geq 6,000$ tờ •Công suất scan hàng tháng: $\geq 120,000$ tờ •Chứng chỉ: RoHS, GS Mark, WHQL, Kofax •Bảo hành : 12 tháng	
27	Máy in mã vạch	Cái	Độ phân giải: 300 dpi Tốc độ in: 8 ips (203 dpi) / 6 ips (300 dpi) Kết nối: USB, LAN Bộ nhớ: RAM 128 MB, Flash 256 MB	Barcode Printer iT4X (Black) /iDPRT/ China
28	Máy đọc mã vạch	Cái	Cảm biến hình ảnh: CMOS Chiếu sáng: White LED Trường quét: horizontal 40° ; vertical 30° Cảm biến hình ảnh: 1280 x 800 pixels Bluetooth 5.0	HN-6278SR/iDPRT/ China

29	Bộ máy tính	Cái Bộ vi xử lý: CPU Intel Core i5-11400F (2.6GHz upto 4.4GHz, 6 nhân 12 luồng, 12MB Cache) - Socket Intel LGA1200) Mainboard: Mainboard Z590, Socket 1200 for 10th/11th Gen Intel Core™, Pentium and Celeron processors Cổng kết nối: 1 x HDMI® Port (HDMI®1.4); 1 x VGA Port; 2 x USB 3.2 (Gen1) Ports; 4 x USB 2.0 Ports; 1 x LAN port; 3 x Audio Jack Lưu trữ: 4 x SATA III Connector (6Gb/s); 1 x M.2 (M Key) Socket Khe cắm mở rộng: 2 x PCIe 3.0 x 1 Slot; 1 x PCIe 3.0/4.0 x16 Slot (x16 mode) Bộ nhớ: 8GB DDR4; Supports Dual Channel DDR4-4000(OC)/3866(OC)/3800(OC)/3733(OC)/3600(OC)/3200/2933/2800/2666/2400/2133; 2 x DDR4 DIMM Memory Slot, Max. Supports up to 64 GB Memory Ổ cứng: SSD 512GB SATA 3 Card đồ họa: VGA 4GB GDDR Kết nối mạng: Gigabit LAN 10/100/1000 Mb/s, Wifi Card âm thanh: CH HD Audio Vỏ case, nguồn điện: PSU TG-650 650W, Vỏ case mATX A-POP26; cổng kết nối mặt trước: 2 USB 2.0, 2 x USB (P/N: 3.2 gen 1, 2 x audio Bàn phím: Kết nối USB (đồng bộ thương hiệu) Chuột: Giao tiếp USB, công nghệ kháng khuẩn Ag+, 1600DPI, tuổi thọ 5 triệu lần bấm, đạt tiêu chuẩn chống va đập IK08 (đồng bộ thương hiệu) Màn hình: Màn hình: 23.8"; Kích thước: 23.8"; Độ phân giải: 1920 x 1080 (Full HD); Cổng kết nối: HDMI, VGA; Hiệu thị 16.7 triệu màu (Đồng bộ thương hiệu) Hệ điều hành: Windows 11 Pro 64bit bản quyền Tiêu chuẩn: MÁY THƯƠNG HIỆU VIỆT NAM - Máy tính sản xuất, lắp ráp năm 2026. Đạt tiêu chuẩn ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; ISO 27001:2022; ISO 45001:2018 Bảo hành: 24 tháng, có thể tra cứu bảo hành trực tuyến bằng mã QR tạo điều kiện thuận lợi cho người sử dụng: Xem thông tin bảo hành, lịch sử bảo hành, khuyến mại bảo hành; Xem thông số kỹ thuật của sản phẩm	Model: VN800 P/N: APOP15114R8S51 2M24 W Thương hiệu: Thánh Gióng/ Việt Nam
----	-------------	--	---

			phẩm; Cho phép gia hạn bảo hành, khiếu nại bảo hành thông qua văn bản và đính kèm hình ảnh; Xử lý, giải đáp bảo hành online 24/7	
30	Bản quyền phần mềm diệt virus	Gói	Hỗ trợ cả Windows và MacOS Hỗ trợ Web Security, Web Control /Category-based URL Blocking, Application Control, Deep Learning Malware Detection, Anti-Malware File Scanning, Automated Malware Removal, Synchronized Security Heartbeat, Live Discover, SQL Query Library, Deep Learning Malware Analysis "	Sophos/ India

3. Mục đích thẩm định giá: Làm cơ sở tham khảo xác định giá gói thầu, xây dựng dự toán mua sắm và tổ chức đấu thầu mua sắm trang thiết bị tài sản.

4. Thời gian tiếp nhận báo giá: Từ 16h30 ngày 13/03/2026 đến 16h30 ngày 18/03/2026. Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

- + Báo giá được ký bởi đại diện hợp pháp của công ty.
- + Nếu có nhiều trang thì giáp lai tất cả các trang của báo giá.

5. Hình thức tiếp nhận thông tin và hồ sơ chào giá: Quý đơn vị thực hiện gửi hồ sơ chào giá bản mềm scan hoặc bản cứng hoặc cả hai (*gồm: bản báo giá chi phí thẩm định + hồ sơ năng lực của công ty/đơn vị*)

- Bản cứng có đầy đủ chữ ký và dấu của người đại diện đơn vị: Nộp trực tiếp hoặc qua đường công văn đến địa chỉ: Bà Trần Thị Phương Thảo, Văn thư, Phòng Tổ chức-Hành chính, Bệnh viện Sức khỏe Tâm Thần Hải Dương, Tổ dân phố Nghiên Phấn, Phường Thạch Khôi, Thành Phố Hải Phòng. Số điện thoại: 0389.940584.

- Bản mềm (scan bản cứng) gửi về theo địa chỉ email:

benhvientamthanhaihuong.tchc@gmail.com

Hồ sơ báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

6. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày kể từ ngày nhận được báo giá.

7. Thời điểm thẩm định giá: Tháng 03 năm 2026.

Bệnh viện Sức khỏe Tâm thần Hải Dương kính mời các đơn vị có đủ năng lực, kinh nghiệm trong lĩnh vực Thẩm định giá quan tâm, báo giá phí dịch vụ thẩm định giá cho gói thầu nêu trên.

Cảm ơn sự quan tâm và hợp tác của Quý đơn vị./.

Lưu ý: + Không hoàn lại hồ sơ chào giá đối với hồ sơ không được lựa chọn.

+ *Giá báo là giá đã bao gồm thuế VAT, và các chi phí liên quan.*

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VT, TCHC.

GIÁM ĐỐC



BSCKI. Nguyễn Việt Hòa